

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM KHOA HỌC VỀ TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO
.....oOo.....

KỶ YẾU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC CẤP BỘ

**“MỐI QUAN HỆ GIỮA CHÍNH TRỊ VÀ TÔN GIÁO
TRONG THỜI KỲ MỞ RỘNG GIAO LƯU QUỐC TẾ VÀ
PHÁT TRIỂN NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG THEO ĐỊNH
HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở NƯỚC TA HIỆN NAY ”**

Cơ quan chủ trì: Trung tâm khoa học về tín ngưỡng và tôn giáo
Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Chủ nhiệm đề tài: NGÔ HỮU THẢO
Phó tiến sĩ triết học, Phó giám đốc
Trung tâm khoa học về tín ngưỡng và tôn giáo,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Thư ký đề tài: NGUYỄN PHÚ LỢI
Cử nhân Sử học, Nghiên cứu viên

HÀ NỘI, THÁNG 7. 1998

KHOA VĂN HỌC VÀ TRIẾT HỌC
MỤC LỤC VÀ CHỈ DẪN
3309
HỒ CHÍ MINH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

4/5799

MỤC LỤC

	<i>trang</i>
PHẦN MỞ ĐẦU:	
CHƯƠNG I: CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VÀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA CHÍNH TRỊ VÀ TÔN GIÁO	8
I- Một số quan điểm cơ bản của học thuyết Mác - Lênin về mối quan hệ giữa chính trị và tôn giáo.	8
II- Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa chính trị và tôn giáo.	27
CHƯƠNG II: CHÍNH SÁCH TÔN GIÁO CỦA MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI VÀ TRONG KHU VỰC ĐÔNG NAM Á.	46
I. Chính sách tôn giáo của các nước tư bản phát triển.	46
II. Đại cương về chính sách tôn giáo của Liên Xô (cũ) và các nước Đông Âu hiện nay.	61
III. Chính sách tôn giáo của một số nước Châu Á và Đông Nam Á.	70
IV. Một số nhận xét chung.	93
CHƯƠNG III: CHÍNH SÁCH VÀ VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TÔN GIÁO CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA	96
I. Chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta trước thời kỳ đổi mới (1930 - 1986).	96
II. Chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta trong thời kỳ đổi mới (1986- 1997).	108
III. Những thay đổi của đời sống tín ngưỡng, tôn giáo trong nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay.	151

CHƯƠNG IV: BỐI CẢNH QUỐC TẾ VÀ ÂM MƯU LỢI DỤNG TÔN GIÁO TRONG CHIẾN LƯỢC “DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH” CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH HỒNG THỦ TIÊU CHẾ ĐỘ XHCN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY.	162
---	-----

I. Bối cảnh quốc tế và những âm mưu thủ đoạn mới của các thế lực thù địch chống chế độ XHCN.	162
--	-----

II. Âm mưu, phương thức và thủ đoạn hoạt động lợi dụng tôn giáo trong chiến lược “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch chống phá CNXH ở nước ta.	171
--	-----

CHƯƠNG V: MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN NHẪM GIẢI QUYẾT MỐI QUAN HỆ GIỮA CHÍNH TRỊ VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ PHÁT TRIỂN MỚI HIỆN NAY	192
---	-----

I- Tiếp tục hoàn thiện chủ trương, đường lối, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta.	193
--	-----

II- Xây dựng đội ngũ cán bộ, củng cố hệ thống tổ chức làm công tác tôn giáo trong tình hình mới.	199
--	-----

III- Tăng cường công tác xây dựng lực lượng chính trị trong các vùng tôn giáo trọng điểm.	209
---	-----

IV- Tích cực xây dựng lực lượng chính trị trong vùng tôn giáo trọng điểm - Những kinh nghiệm thực tiễn từ vùng tôn giáo Hoà Hảo trong giai đoạn hiện nay.	216
---	-----

V- Một số kiến nghị.	228
----------------------	-----

KẾT LUẬN.	230
------------------	-----

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.	233
-------------------------------------	-----

PHẦN MỞ ĐẦU

1- Tính cấp thiết của đề tài.

Trong xã hội có giai cấp, chính trị và tôn giáo luôn có mối quan hệ mật thiết, tác động, ảnh hưởng lẫn nhau. Nếu như nhà nước được xem là nhân tố cốt lõi trong cấu trúc của chính trị thì nét đặc trưng cơ bản nhất của mối quan hệ giữa chính trị và tôn giáo là quan hệ giữa Nhà nước - với tư cách là chủ thể quản lý xã hội - đối với tôn giáo là đối tượng của sự quản lý đó. Tôn giáo là một hiện tượng xã hội gắn liền với đời sống tinh thần của con người và với sự vận động của xã hội, nhưng từ khi ra đời cho đến nay, nó luôn thể hiện như là một hiện tượng xã hội có sức “hấp dẫn” đặc biệt nên đã lôi cuốn đông đảo quần chúng tin theo nhập cuộc. (Theo thống kê của Liên Hiệp Quốc, năm 1988 dân số thế giới là 5,3 tỷ người, trong đó người theo các tôn giáo lớn khoảng 3,8 tỷ). Vì vậy, những người lãnh đạo các tôn giáo luôn dựa vào lực lượng tín đồ hùng hậu của mình, ngoài sức mạnh của giáo quyền sẵn có (tuy ở mức độ khác nhau), họ cũng ước ao có thêm quyền lực trần thế và luôn tìm cách chiếm đoạt lấy cái “quyền lực trần thế” đó. Ngược lại, các thế lực chính trị, nhất là những người nắm giữ quyền lực “Nhà nước thế tục”, hiểu rất rõ “ưu thế tinh thần” của tôn giáo, nên một mặt luôn tìm cách lợi dụng và sử dụng nó để phục vụ cho đường lối, mục tiêu chính trị của mình; mặt khác họ cũng dùng các phương thức hữu hiệu nhằm hạn chế các hoạt động và ảnh hưởng của tôn giáo nếu nó phương hại tới lợi ích chính trị của mình.

Từ đó, mỗi quốc gia bằng cách này hay cách khác đều xác lập chính sách của mình đối với các tôn giáo. Nhưng chính sách tôn giáo là một phạm trù lịch sử, được ra đời, thực thi và thay đổi phụ thuộc vào các giai đoạn phát triển khác nhau của đời sống kinh tế - xã hội; vào sự nhận thức của giai cấp cầm quyền; vào tương quan lực lượng giai cấp xã hội và vào vị trí, vai trò của các tôn giáo trong quốc gia đó ở từng thời điểm lịch sử cụ thể .

Trong thế giới đương đại, nhiều nhà nghiên cứu đã cho rằng, mối quan hệ giữa chính trị với tôn giáo, do nhiều nguyên nhân khác nhau càng trở nên phức tạp hơn, các tổ chức tôn giáo ngày càng can thiệp sâu hơn vào chính trị dưới nhiều hình thức khác nhau. Ngày nay, xu hướng thế tục hoá trong tôn giáo không còn đơn thuần về mặt đức tin, nghi lễ sinh hoạt mà mạnh mẽ và quyết liệt hơn là các tổ chức tôn giáo muốn vươn lên nắm giữ quyền lực “trần thế”, khẳng định vị thế thế tục của nó trong thế giới hiện tồn. Vì thế ở nhiều quốc gia, tôn giáo trở thành một lực lượng xã hội, các tổ chức giáo hội trở thành những thế lực chi phối đời sống chính trị. Ngược lại, các thế lực chính trị lợi dụng và sử dụng tôn giáo ngày càng nhiều hơn dưới những hình thức hết sức tinh vi cho mục tiêu chính trị của mình. Lợi dụng tôn giáo, sử dụng nó như một công cụ trong chiến lược “diễn biến hoà bình” hòng thủ tiêu chế độ xã hội chủ nghĩa đã và đang là âm mưu thực tế rất nguy hiểm của chủ nghĩa đế quốc. Sự sụp đổ của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu và Liên Xô (cũ) vừa qua, cũng như các điểm nóng, các cuộc xung đột vũ trang mang màu sắc tôn giáo ở các quốc gia, khu vực trên thế giới hiện nay là một minh chứng rõ ràng cho điều đó.

Ở nước ta, thời gian gần đây cùng với quá trình đổi mới đất nước, phát triển nền kinh tế thị trường, mở rộng giao lưu quốc tế, dân chủ hoá đời sống xã hội, hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo cũng có chiều hướng phục hồi, thậm chí phát triển khá mạnh. Sự phát triển của tín ngưỡng, tôn giáo ở nước ta hiện nay đã đáp ứng nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân; tạo cho đồng bào có đạo niềm tin sâu sắc hơn vào chính sách tự do tín ngưỡng tôn giáo trong chế độ mới, từ đó họ yên tâm phấn khởi, đóng góp ngày càng nhiều hơn cho sự phát triển xã hội nói chung và cho sự ổn định chính trị nói riêng theo hướng “tốt đời, đẹp đạo”. Nhưng trong sự phát triển ấy của tôn giáo ở nước ta đã bộc lộ những mặt hạn chế và nảy sinh tiêu cực mới cần được giải quyết. Sự xuất hiện các giáo phái lạ (có loại phản văn hoá, phi nhân văn); sự phát triển không bình thường của đạo Tin lành vào vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi; sự bùng ra và phát triển quá mức của các hội đoàn tôn giáo (trong đạo

Thiên chúa và đạo Phật); cũng như tình trạng tranh chấp đất đai, xây sửa các cơ sở thờ tự tràn lan... và đặc biệt là sự xuất hiện nhiều “điểm nóng” trong các vùng đông tôn giáo đã và đang gây ra nhiều khó khăn phức tạp cho công tác quản lý cũng như đe dọa về sự mất ổn định chính trị, an ninh quốc phòng. Điều đó càng trở nên trầm trọng hơn khi chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch cách mạng nước ta đang giáo diết lợi dụng tôn giáo hòng chống phá chế độ xã hội chủ nghĩa và thủ tiêu Đảng cộng sản Việt Nam.

Tất cả những vấn đề ấy đang đặt ra bức thiết cần được nghiên cứu để tìm ra những giải pháp hữu hiệu cho việc quản lý Nhà nước các hoạt động tôn giáo ở nước ta hiện nay. Do vậy, tiến hành nghiên cứu đề tài: *“Mối quan hệ giữa chính trị và tôn giáo trong thời kỳ mở rộng giao lưu quốc tế và phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN ở nước ta hiện nay”* có ý nghĩa sâu sắc cả trên phương diện lý luận cũng như thực tiễn.

2. Tình hình nghiên cứu của đề tài.

Thời gian gần đây đã có nhiều công trình nghiên cứu khoa học đề cập đến vấn đề tôn giáo được công bố. Với những mức độ khác nhau, ở nước ta vừa qua một số công trình đã ít nhiều đề cập đến *“mối quan hệ giữa chính trị và tôn giáo”*. Tuy nhiên, cho đến nay vẫn chưa có công trình nghiên cứu nào đề cập đến một cách trực diện, đầy đủ, về vấn đề này.

3. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài.

- Đề tài nhằm trước hết nhận thức về mối quan hệ giữa chính trị và tôn giáo theo những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và theo quan điểm của Đảng ta trên tinh thần đổi mới tư duy.

- Đánh giá đúng thực trạng, tìm hiểu nguyên nhân của tình hình thực hiện chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta trước đây và nhất là trong những năm đổi mới vừa qua.

- Đặt ra một số vấn đề, đề xuất một số giải pháp, kiến nghị cho việc hoàn thiện chính sách tôn giáo và cho công tác tôn giáo trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta.

4. Phạm vi và phương pháp nghiên cứu.

Mối quan hệ giữa chính trị và tôn giáo là một vấn đề rất rộng, và phức tạp biểu hiện ra ở nhiều phương diện khác nhau, đề tài chủ yếu tập trung nghiên cứu vấn đề này trên phương diện nhà nước quản lý tôn giáo ở nước ta trong thời kỳ hiện nay, trong đó có tham khảo chính sách tôn giáo của một số quốc gia trên thế giới .

- Vận dụng các phương pháp nghiên cứu theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng ta. Kết hợp giữa chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; phân tích khái quát, tổng hợp; giữa lô gích và lịch sử với điều tra khảo sát và tổng kết thực tiễn.

5. Lực lượng tham gia nghiên cứu.

Ngoài đội ngũ cán bộ nghiên cứu và giảng dạy của Trung tâm, đề tài đã thu hút cán bộ hoạt động thực tiễn và lý luận thuộc: Ban Tôn giáo Chính phủ; Bộ Nội vụ. Những người tham gia nghiên cứu đề tài gồm có:

- 1- PTS. Ngô Hữu Thảo, phó giám đốc Trung tâm khoa học về tín ngưỡng và tôn giáo, Học viện CTQG HCM. Chủ nhiệm đề tài.
2. Cử nhân Nguyễn Phú Lợi, nghiên cứu viên Trung tâm khoa học về tín ngưỡng và tôn giáo , Học viện CTQG HCM. Thư ký khoa học.
3. PTS. Nguyễn Đức Lữ, Q.Giám đốc Trung tâm khoa học về tín ngưỡng và tôn giáo, Học viện CTQG HCM.
4. Đồng chí Vũ Quang, Nguyên trưởng ban Ban tôn giáo của Chính phủ.
5. Cử nhân Thiệu Quang Thắng, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp Ban tôn giáo của Chính phủ.
6. Cử nhân Nguyễn Thế Doanh, Vụ trưởng Vụ quốc tế, Ban tôn giáo của Chính phủ.
7. Đồng chí Hoàng Hữu Năng, Phó Cục trưởng A38 Bộ Nội vụ.
8. PTS Nguyễn Thế Thắng, Trưởng phòng thông tin - tư liệu phân viện Hà Nội, Học viện CTQG HCM.

9. PTS. Hồ Trọng Hoài, Giảng viên Trung tâm khoa học về tín ngưỡng và tôn giáo, Học viện CTQG HCM.

10. Thạc sĩ Nguyễn Ngọc Tùng, Giảng viên chính, Trung tâm khoa học về tín ngưỡng và tôn giáo, Học viện CTQG HCM.

11. Nghiên cứu sinh Nguyễn Thị Nga, Trung tâm khoa học về tín ngưỡng và tôn giáo, Học viện CTQG HCM.

12. Nguyễn Hoàng Sa, Nghiên cứu sinh triết học, Học viện CTQG HCM.

13. Cử nhân Lê Văn Lợi, Giảng viên Trung tâm khoa học về tín ngưỡng và tôn giáo, Học viện CTQG HCM.

14. Cử nhân Hoàng thị Lan, Giảng viên Trung tâm khoa học về tín ngưỡng và tôn giáo, Học viện CTQG HCM.

15. Cử nhân Nguyễn Khắc Đức, Nghiên cứu viên Trung tâm khoa học về tín ngưỡng và tôn giáo, Học viện CTQG HCM.

6- Kết cấu của đề tài.

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, nội dung đề tài gồm có 5 chương.

Chương I: Chủ nghĩa Mác - Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa chính trị và tôn giáo.

Chương II: Chính sách tôn giáo của một số nước trên thế giới và trong khu vực Đông Nam Á.

Chương III: Chính sách và việc thực hiện chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta.

Chương IV: Bối cảnh Quốc tế và âm mưu lợi dụng tôn giáo trong chiến lược diễn biến hoà bình của các thế lực thù địch hòng thủ tiêu chế độ XHCN ở nước ta hiện nay.

Chương V: Một số giải pháp cơ bản nhằm giải quyết mối quan hệ giữa chính trị và tôn giáo trong thời kỳ phát triển mới ở nước ta hiện nay.

CHƯƠNG I

CHỦ NGHĨA MÁC - LÊN NIN VÀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA CHÍNH TRỊ VÀ TÔN GIÁO

I. MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊN NIN VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA CHÍNH TRỊ VÀ TÔN GIÁO.

Chính trị và tôn giáo có mối quan hệ mật thiết với nhau. Điều này được Mác, Ăngghen chú ý đến ngay trong bước đầu hoạt động cách mạng và khoa học của mình. Tuy không có những tác phẩm chuyên bàn về chính trị và tôn giáo, nhưng vấn đề này được bàn đến trong nhiều tác phẩm của Mác và Ăngghen khi xác định thái độ của những người cộng sản trong cuộc đấu tranh giải phóng con người và toàn xã hội. Lênin trong quá trình hoạt động chính trị và lãnh đạo cách mạng hết sức phong phú, cũng chú ý, phát triển lý luận của Mác, Ăngghen về mối quan hệ giữa chính trị và tôn giáo. Từ đó, vạch ra những nguyên tắc làm cơ sở cho đường lối chính sách tôn giáo của đảng của giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh giành chính quyền và xây dựng xã hội mới XHCN. Chính vì thế mà cần thiết phải nghiên cứu, tìm hiểu những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về mối quan hệ giữa chính trị và tôn giáo, trong lịch sử, hiện tại và việc hoạch định đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước ta với tình hình tôn giáo hiện nay.

1. Chính trị là gì ?

Khi bàn về khái niệm chính trị, Mác cho rằng giai cấp tư sản quan niệm "tham gia ngang như thừa nhận chế độ hiện tại"¹.

Những công việc chung của đất nước là công việc chính trị. Có phần ngược lại với quan điểm của giai cấp tư sản, Mác cho rằng: Mọi phong trào trong đó giai cấp công nhân xuất hiện với tư cách là một giai cấp chống lại các giai

¹ Mác - Ăng ghen: Toàn tập, Nxb CTQG, HN 1994, tập 17, tr.547-548.

cấp thống trị, và tìm cách đánh đổ giai cấp tư sản, đều là phong trào chính trị. Mác khẳng định: “Cách mạng là hành động chính trị cao nhất, ai muốn làm cách mạng thì cũng phải thừa nhận thủ đoạn chuẩn bị cách mạng, giáo dục công nhân làm cách mạng”¹.

Những nội dung của khái niệm chính trị được làm phong phú thêm bởi các ý kiến hết sức khái quát và sắc sảo của Lênin. Ông nói: “Chính trị là quan hệ giữa các giai cấp”. Trong đêm trước của cuộc cách mạng XHCN tháng Mười Nga, khi chuẩn bị tài liệu để viết bài “Về vấn đề vai trò của nhà nước”, Lênin định nghĩa: “Chính trị là sự tham gia vào những công việc của Nhà nước, là việc vạch hướng đi cho nhà nước, việc xác định những hình thức, nhiệm vụ, nội dung hoạt động của nhà nước”.²

Sau khi Cách mạng XHCN tháng Mười Nga thành công, là người lãnh đạo Đảng bônsevích và Nhà nước Xô viết, Lênin lại có dịp bàn sâu hơn về khái niệm chính trị. Trong Hội nghị toàn Nga các Ban giáo dục chính trị, Lênin lại định nghĩa về chính trị một cách toàn diện, đầy đủ và cụ thể hơn. Ông nói: Cần hiểu chính trị như thế nào? Nếu hiểu theo nghĩa cũ, ta có thể phạm sai lầm lớn, sai lầm nặng. “Chính trị là cuộc đấu tranh giữa các giai cấp, chính trị là thái độ của giai cấp vô sản đang đấu tranh tự giải phóng mình chống giai cấp tư sản toàn thế giới”.³ Nhưng Lênin phân tích rằng: Trong cuộc đấu tranh của chúng ta có hai mặt của một vấn đề. Thứ nhất là nhiệm vụ phá huỷ di sản của chế độ tư bản, đập tan âm mưu bóp chết chính quyền Xôviết, âm mưu mà toàn thể giai cấp tư sản cứ lặp đi lặp lại. Cho đến nay, chúng ta đã phải tập trung chú ý nhiều nhất vào nhiệm vụ đó. Hiện nay, chúng ta chuyển sang nhiệm vụ. Thứ hai là nhiệm vụ xây dựng. Theo thế giới quan tư sản, chính trị hình như tách rời kinh tế. Nhưng không phải như vậy, chính trị phải là việc của toàn thể nhân dân, việc của giai cấp vô sản.

¹ Mác - Ăngghen: Toàn tập, Nxb CTQG, HN, 1994, tập 17, tr 548.

² Lênin: Toàn tập, tập 33, Nxb. Tiến bộ, Matxitcova, tr.404.

³ Lênin: Toàn tập, tập 41, Nxb. Tiến bộ. Matxitcova, tr. 482.